

**ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO TRONG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

**Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I- SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Uông Bí lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 26/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 10/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (*gọi tắt là Chương trình hành động số 19 - CTr/TU, Chương trình hành động số 27-CTr/TU*).

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục đích, yêu cầu

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên (*gọi tắt là Nghị quyết số 21-NQ/TW*); Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chương trình hành động số 19 - CTr/TU, ngày 26/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 10/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, có lộ trình thực hiện hiệu quả công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố theo đảm bảo theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của các cấp.

- Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, kết luận của Đảng, các chương trình hành động của Tỉnh uỷ, Thành uỷ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, gắn với việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Thành uỷ về công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng tiếp tục phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội, các đoàn thể quần chúng trong cơ quan, đơn vị trong công tác tuyên

truyền, vận động đoàn viên, hội viên trong việc phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú giới thiệu cho cấp uỷ xem xét kết nạp đảng viên, nhất là các tổ chức công đoàn, lực lượng đoàn thành niên trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, các đơn vị kinh tế tư nhân, các trường THPT, cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn thành phố...

2. Nhiệm vụ của Đề án

- Việc xây dựng đề án đảm bảo theo đúng nguyên tắc, quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ, Thành uỷ trong công tác phát triển đảng viên.

- Xác định công tác phát triển đảng viên là việc làm thường xuyên, quan trọng trong công tác Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; các cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới.

III- CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Văn bản của Trung ương

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”;

- Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 Hội nghị Trung ương sáu (khóa X) về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”;

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;

- Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 23/11/1996 của Bộ Chính trị (khóa VIII) "Về tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần tư nhân (gọi tắt là doanh nghiệp tư nhân) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài";

- Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa;

- Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Ban Bí thư về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học;

- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân;

- Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”;

- Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 Hội nghị Trung ương sáu khóa X về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”;

- Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Thông tri số 06-TT/TW ngày 02/11/2004 của Ban Bí thư "Về việc kết nạp đảng viên là người Hoa";

- Hướng dẫn số 08-HD/BTCTW ngày 27/9/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng (*Thay thế Hướng dẫn số 17-HD/BTCTW ngày 30/01/2013*);

- Quy định số 05-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Ban Bí thư quy định việc kết nạp người vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào Đảng (*thay thế Quy định số 173-QĐ/TW ngày 11/3/2013*);

- Quy định số 06-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị quy định một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người theo tôn giáo và đảng viên là người theo tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo (*thay thế Quy định số 123-QĐ/TW ngày 28/9/2004 của Bộ Chính trị*);

- Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW ngày 08/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương thực hiện Quy định số 123-QĐ/TW ngày 28/9/2004 của Bộ Chính trị "*Một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người có đạo và đảng viên có đạo tham gia sinh hoạt tôn giáo*";

- Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư Khóa XIII hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên;

- Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương "*Tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*";

- Hướng dẫn số 60-HD/BTGTW, ngày 16/6/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới;

- Hướng dẫn số 61-HD/BTGTW ngày 16/6/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

2. Văn bản của Tỉnh ủy Quảng Ninh

- Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 16/4/2008 của BCH Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW (TW 6 khoá X) ngày 02/02/2008;

- Kết luận số 310-KL/TU ngày 20/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X "*về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*";

- Kết luận số 300-KL/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, phát triển đảng viên và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;

- Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 30/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;

- Kế hoạch số 273-KH/TU ngày 10/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về "Nâng cao

chất lượng kết nạp đảng viên, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”;

- Thông báo số 324-TB/BTCTU, ngày 24/8/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về Kết quả Hội thảo chuyên đề về công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, trong đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Văn bản của Thành ủy Ưông Bí

- Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 26/5/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khoá X) về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”;

- Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 29/10/2018 của Ban Thường vụ Thành uỷ thực hiện Kết luận số 310-KL/TU ngày 20/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X “*về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*”;

- Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 10/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;

- Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 01/6/2021 của Ban Thường vụ Thành uỷ thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng;

- Kế hoạch số 77-KH/TU, ngày 22/11/2021 của Ban Thường vụ Thành uỷ về triển khai thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, phát triển đảng viên và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở giai đoạn 2021-2025 theo Kết luận số 300-KL/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;

- Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 29/9/2023 về xây dựng Đề án, nghị quyết của cấp uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, YÊU CẦU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I- QUAN ĐIỂM

Phát triển đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, có tính quy luật trong công tác xây dựng Đảng cũng như trong quá trình phát triển, hoạt động lãnh đạo của các tổ chức đảng. Việc không kịp thời bổ sung lực lượng đảng viên mới sẽ dẫn tới tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên bị “già” hóa, ảnh hưởng tới năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Vì vậy, nhiệm vụ phát triển đảng viên không thể lơ là nhưng cũng không vì số lượng mà hạ thấp chất lượng.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nhằm tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, trong đó xác định công tác phát triển đảng là một trong những

nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo, chủ động trong việc tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên, đảm bảo về số lượng, chất lượng theo phương châm: **“Ở đâu có tổ chức đoàn thể thì cần có tổ chức đảng, ở đâu có quần chúng thì ở đó có đảng viên để lãnh đạo”**.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

- **Từ nay đến hết năm 2025:** Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3,5 % trở lên trên tổng số đảng viên đầu năm¹: (1) Hàng năm bình quân mỗi chi bộ thôn, khu phố kết nạp được ít nhất 01 đảng viên; giới thiệu, bồi dưỡng cảm tình Đảng từ 1-2 quần chúng ưu tú là đoàn viên, hội viên, quân nhân xuất ngũ hoặc lao động trong các đơn vị kinh tế tư nhân chưa có tổ chức đảng có hộ khẩu thường trú trên địa bàn (nếu có); (2) mỗi chi bộ đơn vị kinh tế tư nhân kết nạp ít nhất 01 đảng viên, bồi dưỡng tạo nguồn ít nhất từ 01 quần chúng trở lên (nếu có nguồn); mỗi chi bộ cơ quan, đơn vị, trường học phấn đấu kết nạp từ 1-2 quần chúng trở lên (đối với những đơn vị còn nguồn).

- **Từ năm 2025 - 2030:** Đảm bảo chỉ tiêu phát triển đảng theo Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII và Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 26/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh.

III- YÊU CẦU

- Phát triển đảng viên phải thông qua việc bồi dưỡng, lựa chọn, rèn luyện quần chúng của từng tổ chức chính trị xã hội, dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp Đảng; gắn với việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục về lịch sử, truyền thống của Đảng được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và có chất lượng.

- Phát triển đảng viên theo phương châm "Chú trọng chất lượng hơn chạy theo số lượng"; quan tâm giáo dục nhận thức cho người vào Đảng phải có động cơ đúng đắn, có giác ngộ chính trị, thừa nhận và tự nguyện thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nhiệm vụ của đảng viên; chủ trường, đường lối, nghị quyết của Đảng; mỗi đảng viên phải gắn mình với tổ chức đảng, coi tổ chức đảng là chỗ dựa vững chắc cho mình thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Người đứng đầu các cơ sở đảng phải chịu trách nhiệm về chất lượng quần chúng được giới thiệu, xem xét kết nạp tại địa phương, đơn vị mình.

Phần thứ ba

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình chung

Trong những năm qua, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh về công tác xây dựng Đảng, nhất là Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 Hội nghị lần thứ sáu BCH TW Đảng khoá X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng

¹ Đầu năm 2024, Tổng số đảng viên toàn đảng bộ 7.894 đảng viên, kế hoạch kết nạp 276 đảng viên (3,5%).

đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, Thành uỷ Uông Bí và các cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Công tác phát triển đảng viên đã được quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng; số lượng đảng viên được kết nạp mới ngày càng tăng thêm cả về số lượng và chất lượng.

Năm 2020, Đảng bộ thành phố có 46 tổ chức đảng (25 đảng bộ, 21 chi bộ) với tổng số 7.480 đảng viên. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ về việc tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức đảng, đến nay Đảng bộ thành phố có 41 tổ chức cơ sở đảng (24 đảng bộ, 17 chi bộ), 304 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở với 7.894 đảng viên (tăng 10 chi bộ quân sự xã, phường được thành lập mới từ tháng 10/2023). Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Đảng bộ thành phố đã kết nạp 793 đảng viên mới, bình quân hằng năm kết nạp được 198 đảng viên, tỷ lệ bình quân 2,4%/năm so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ thành phố (chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra từ 3-4%/năm).

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển đảng viên còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục: (1) Công tác xây dựng Đảng vẫn có mặt, có lúc, có việc hạn chế; một số cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa dành sự quan tâm đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên. (2) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đảng viên có thời điểm còn thiếu tính quyết liệt, tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp hằng năm chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết; việc theo dõi, phân công đảng viên phát hiện, giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào Đảng, thực hiện quy trình, thủ tục kết nạp đảng trong học sinh, sinh viên, trong công nhân lao động còn lúng túng. (3) Công tác bồi dưỡng phát triển đảng trong học sinh, sinh viên, trong đơn vị kinh tế tư nhân còn hạn chế, chưa chủ động (4) Nhiều thời điểm có các đoàn thể chính trị xã hội các cấp còn lúng túng, chưa có biện pháp, giải pháp phù hợp thực hiện công tác phát triển đảng viên, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, phát hiện, lựa chọn, giới thiệu cho đảng những đoàn viên, hội viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp; (5) Ở một số doanh nghiệp tư nhân người chủ doanh nghiệp không là đảng viên; gặp khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh, không coi trọng công tác phát triển đảng viên.

2. Số lượng, chất lượng đảng viên

Đến nay (tính đến 30/10/2023), Đảng bộ thành phố có 7.894 đảng viên (đảng viên được miễn sinh hoạt là 831 đảng viên). Đảng viên có trình độ văn hoá THPT 6.681 đồng chí; THCS 1.167 đồng chí; Tiểu học 45 đồng chí. Đảng viên có trình độ chuyên môn: Tiến sỹ 9 đồng chí, Thạc sỹ 483 đồng chí, Đại học 3.483 đồng chí; Cao đẳng 1.043 đồng chí; Trung cấp 992 đồng chí; công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ, sơ cấp 1.884 đồng chí. Đảng viên có trình độ lý luận chính trị Cao cấp, cử nhân 232 đồng chí; Trung cấp 1762 đồng chí; Sơ cấp 4.357 đồng chí.

Hàng năm, qua kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt từ 15-20% số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên. Việc đánh giá tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; tổng kết, biểu dương, khen thưởng được tiến hành nghiêm túc, đúng quy định. Chỉ đạo tổ chức tốt việc đảng viên sinh hoạt nơi cư trú theo quy định của Bộ Chính trị. Trong 3 năm (2020-2022), kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đều đạt kết quả cao², cụ thể:

² Năm 2020: Tổng số đảng viên có đến thời điểm đánh giá chất lượng (10/12/2019) là 7.620 đảng viên: Đảng viên không tham gia phân tích chất lượng: 822 đồng chí; trong đó: Đảng viên được miễn kiểm điểm, đánh giá: 702 đảng viên; đảng viên chưa được kiểm điểm, đánh giá: 120 đảng viên (chủ yếu là đảng viên mới kết nạp chưa đủ thời gian đánh giá). Năm 2021: Tổng số đảng viên có đến thời điểm đánh giá chất lượng (10/12/2021) là: 7.901 đảng viên. trong đó: Đảng viên được miễn kiểm điểm, đánh giá: 868 đảng viên; đảng viên chưa được kiểm điểm, đánh

Năm 2020: Tổng số đảng viên được phân tích chất lượng: 6.798/7.620 đảng viên chiếm tỷ lệ 89,2% tổng số đảng viên, trong đó: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 6.511 đảng viên chiếm tỷ lệ 95,8% (trong đó đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1.140 đảng viên chiếm tỷ lệ 17,5% trong tổng số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ); đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: 264 đảng viên chiếm tỷ lệ 3,9%; đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: 23 đảng viên chiếm tỷ lệ 0,3%.

Năm 2021: Tổng số đảng viên được phân tích chất lượng: 6.920/ 7.901 đảng viên chiếm tỷ lệ 87,6% tổng số đảng viên, trong đó: Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1.145 đảng viên chiếm tỷ lệ 16,6%; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5455 đảng viên chiếm tỷ lệ 78,8%; đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: 270 đảng viên chiếm tỷ lệ 3,9%; Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: 50 đảng viên chiếm tỷ lệ 0,7 %.

Năm 2022: Tổng số đảng viên được phân tích chất lượng: 6.818/7.744 đảng viên chiếm tỷ lệ 88,04% tổng số đảng viên. Kết quả đánh giá: đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 970 đảng viên chiếm tỷ lệ 14,23 %; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5.569 đảng viên chiếm tỷ lệ 81,68%; đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: 242 đảng viên chiếm tỷ lệ 3,55%; đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: 37 đảng viên chiếm tỷ lệ 0,54 %.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG, PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2020-2023

1. Công tác xây dựng tổ chức đảng

Đảng bộ thành phố đã tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế, thành phố đã chủ động sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo phù hợp với đặc thù địa phương, đơn vị.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/20/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14, ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1919-QĐ/TU, ngày 18/12/2019 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh; Ngày 31/12/ 2019, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành Quyết định số 1006-QĐ/TU sáp nhập Đảng bộ xã Điền Công vào Đảng bộ phường Trung Vương; sau khi sáp nhập Đảng bộ phường Trung Vương có 17 chi bộ và 521 đảng viên.

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-BLĐTĐBXH, ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Công nghiệp Cẩm Phả vào Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng. Để thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực công tác, Thành ủy Uông Bí đã Xây dựng Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 18/9/2020 “Thành lập Đảng bộ Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng trực thuộc Đảng bộ Thành phố Uông Bí”; Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành Quyết định số 89-QĐ/TU, ngày 07/12/2020 Thành lập Đảng bộ Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng (bao gồm toàn bộ các chi bộ và đảng viên của Đảng

giá: 113 đảng viên (chủ yếu là đảng viên được miễn sinh hoạt và đảng viên mới kết nạp chưa đủ thời gian đánh giá).
Năm 2022: Tổng số đảng viên có đến thời điểm đánh giá chất lượng (01/12/2022) là: 7.744 đảng viên. trong đó: đảng viên không phải đánh giá, xếp loại: 831 đảng viên; đảng viên chưa được đánh giá, xếp loại: 95 đảng viên (chủ yếu là đảng viên mới kết nạp chưa đủ thời gian đánh giá).

bộ Trường Cao đẳng Công nghiệp Cẩm Phả). Hiện nay, Đảng bộ Trường Cao đẳng Công nghiệp và xây dựng đã hoạt động ổn định với 16 chi bộ và 200 đảng viên.

Thành ủy Ưông Bí tiếp tục chỉ đạo, củng cố, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng nhằm thu gọn đầu mối, phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị và đảm bảo vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Đến nay, hầu hết các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện mô hình bí thư cấp ủy là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. 100% thôn, khu phố thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố; 173/190 chi bộ đạt tỷ lệ 91,1% các loại hình khác có bí thư chi bộ là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, còn 17/190 chi bộ chiếm 8,95% bí thư chi bộ không là người đứng đầu đơn vị, chủ yếu trong các đơn vị doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Đội ngũ cấp ủy viên ngày càng được quan tâm đưa vào quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã kiện toàn, bổ sung 62 cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, trong đó cấp ủy viên: 36 đồng chí, bí thư: 16 đồng chí, phó bí thư: 16 đồng chí³.

Việc quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên; đánh giá tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; tổng kết, biểu dương, khen thưởng được tiến hành nghiêm túc, đúng quy định. Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên. Trong 3 năm (2020-2022), kết quả xếp loại tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt kết quả cao⁴, cụ thể:

Năm 2020: Tổng số 46 tổ chức cơ sở đảng (trong đó có 25 đảng bộ và 21 chi bộ cơ sở). Kết quả đánh giá, xếp loại: Tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ 45/46 chiếm tỷ lệ 97,8 % (trong đó có 10 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm tỷ lệ 22,2%); Tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ 01 chiếm tỷ lệ 2,2%. *Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở:* có 305 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở (Chi bộ được đánh giá xếp loại: 301 chi bộ, 04 chi bộ mới thành lập chưa đủ thời gian đánh giá), kết quả: Chi bộ đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 289 chiếm tỷ lệ 96,01%, trong đó 65 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm tỷ lệ 22,5%; Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ 12 chiếm tỷ lệ 3,99%; không có chi bộ không hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2021: Có 45 tổ chức cơ sở đảng được đánh giá (25 đảng bộ, 20 chi bộ): Tổ chức cơ sở đảng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08/45 chiếm tỷ lệ 17,8%; Tổ chức cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ 31/45 chiếm tỷ lệ 68,8 %; Tổ chức cơ sở hoàn thành nhiệm vụ 06/45 chiếm tỷ lệ 13,4%. Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở được đánh giá xếp loại: 311/312 chi bộ, có 01 chi bộ mới thành lập chưa đủ thời gian đánh giá. Kết quả: Chi bộ đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 61 chiếm tỷ lệ 19,61%; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ: 219 chiếm tỷ lệ 70,43%; Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ 28 chiếm tỷ lệ 9%; Chi bộ không hoàn thành nhiệm vụ: 03 chiếm tỷ lệ 0,96%.

Năm 2022: Có 44 tổ chức cơ sở đảng (24 đảng bộ, 20 chi bộ). Kết quả đánh giá: Tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 07/44 chiếm tỷ lệ 16%; Tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ 31/45 chiếm tỷ lệ 79,5 %; Tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ 02/44 chiếm tỷ lệ 4,5%. Chi bộ được đánh giá xếp loại: 294/296 chi bộ, 02 chi bộ mới thành lập chưa đủ thời gian đánh giá. Kết quả: Chi bộ Hoàn thành xuất sắc

³ Năm 2020: kiện toàn, bổ sung 06 trường hợp, trong đó: 03 bí thư, 01 phó bí thư, 01 ủy viên ban thường vụ, 01 cấp ủy viên. Năm 2021: kiện toàn, bổ sung 16 trường hợp, trong đó: 03 bí thư, 03 phó bí thư, 10 cấp ủy viên. Năm 2022: kiện toàn, bổ sung 11 trường hợp, trong đó: 01 bí thư, 01 phó bí thư, 01 ủy viên ban thường vụ, 08 cấp ủy viên. Năm 2023: 15 cấp ủy, 6 Bí thư, 8 Phó Bí thư.

⁴ *Năm 2020* có 10 chi, đảng bộ cơ sở và 65 chi bộ trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; *năm 2021* có 8 chi, đảng bộ cơ sở và 61 chi bộ trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; *năm 2022* có 6 chi, đảng bộ cơ sở và 52 chi bộ trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

nhiệm vụ: 52 chiếm tỷ lệ 17,7%; Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 215 chiếm tỷ lệ 73,1; Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ 27 chiếm tỷ lệ 9,2%.

2. Công tác phát triển đảng viên

Hàng năm, đề cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác phát triển đảng viên; trên cơ sở kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện công tác phát triển đảng viên, chỉ đạo Ban Tổ chức Thành uỷ thông báo giao chỉ tiêu kết nạp Đảng và tạo nguồn phát triển đảng cho các tổ chức cơ sở đảng⁵; chỉ đạo MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, nhất là các tổ chức Đoàn Thanh niên, Công đoàn, Hội LHPN, Hội Nông dân thực hiện tốt công tác phối hợp tuyên truyền, vận động, rà soát, phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng.

Các chi, đảng bộ trực thuộc đã xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên thực hiện rà soát, phân tích chất lượng quần chúng là cán bộ, đoàn viên, hội viên ưu tú, có kế hoạch bồi dưỡng, giáo dục, giúp đỡ để quần chúng rèn luyện, phấn đấu vào Đảng.

Từ 6 tháng cuối năm 2020 đến tháng 10/2023, Đảng bộ thành phố đã tổ chức mở 15 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 1077 quần chúng ưu tú; kết nạp được 793 đảng viên mới⁶ (trong đó: Đảng viên mới ở đơn vị hành chính, sự nghiệp kết nạp 386 đ/c; Doanh nghiệp nhà nước kết nạp 64 đ/c; trong doanh nghiệp tư nhân kết nạp 143 đồng chí; Khu dân cư kết nạp 159 đ/c), hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kết nạp Đảng.

Công tác quản lý, giáo dục đảng viên được các cấp ủy coi trọng và thực hiện tốt: Công tác quản lý đảng viên; lãnh đạo đảng viên thực hiện nghiêm 4 nhiệm vụ của người đảng viên theo quy định Điều lệ Đảng; kiểm tra, giám sát đảng viên trong công tác, sinh hoạt nhất là việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, điều lệ Đảng, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đảm bảo các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, coi trọng nguyên tắc tự phê và phê bình trong đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng của đảng viên. Thực hiện tốt Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị “*về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú*”. 100% cấp ủy nơi đảng viên công tác đã giới thiệu đảng viên về cấp ủy nơi cư trú sinh hoạt. Đến nay, Đảng bộ thành phố có 7.105 đảng viên được cấp ủy giới thiệu sinh hoạt nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị tại các chi bộ thôn, khu của 10 xã, phường. Đảng viên sinh hoạt nơi cư trú đã có những đóng góp thiết thực, hiệu quả trong các hoạt động, phong trào của địa phương và khu dân cư; thực hiện tốt nhiệm vụ của người đảng viên, củng cố thêm mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân.

Việc quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên; đánh giá tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; tổng kết, biểu dương, khen thưởng được tiến hành nghiêm túc, đúng quy định.

2.1. Công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên

Từ trước năm 2020, Đảng bộ thành phố không có học sinh, sinh viên được kết nạp vào Đảng, chủ yếu là kết nạp trong đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên; từ năm 2020

⁵ Thông báo số 85-TB/TC-NV, ngày 24/02/2020 chỉ tiêu giao kết nạp đảng năm 2020; Thông báo số 11-TB/TC-NV, ngày 25/02/2021 chỉ tiêu kết nạp đảng năm 2021; Kế hoạch số 93-KH/TU, ngày 18/02/2022 về Kết nạp đảng viên năm 2022; Kế hoạch số 158-KH/TU, ngày 29/12/2022 về Kết nạp đảng viên năm 2023.

⁶ Năm 2020 kết nạp 150 đảng viên; Năm 2021 kết nạp 200 đảng viên; Năm 2022 kết nạp 213 đảng viên; đến tháng 10/2023 kết nạp 230 đảng viên.

đến 2023, Đảng bộ thành phố kết nạp được 02 trường hợp là sinh viên của trường Cao đẳng công nghiệp và xây dựng. Một phần do đơn vị có đông sinh viên trong độ tuổi kết nạp đảng (trường Cao đẳng sư phạm nay là trường Đại học Hạ Long đã chuyển về Đảng bộ các cơ quan khối tỉnh), bên cạnh đó, một số trường cao đẳng (như Cao đẳng Công nghiệp và xây dựng, trường cao đẳng nghề) có số sinh viên đông, nhưng thời gian học tập tại trường chưa đảm bảo đủ thời gian, điều kiện để bồi dưỡng, giáo dục để xem xét kết nạp đảng, nếu đủ điều kiện, thời gian bồi dưỡng xong thì quân chúng lại ra trường. Tại các trường THPT chưa tập trung chú trọng cho công tác phát triển đảng trong học sinh.

Nhìn chung, các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức đoàn thanh niên trong các trường học đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho đoàn viên ưu tú phấn đấu rèn luyện, thành tích học tập xuất sắc để giới thiệu cho Đảng. Hầu hết học sinh, sinh viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong học tập và rèn luyện, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, tổ chức đoàn. Tuy nhiên, vai trò của tổ chức đoàn thanh niên và vai trò một số chi, đảng bộ nhà trường trong việc tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức đoàn thanh niên của nhà trường với cấp ủy, chính quyền, đoàn thanh niên của địa phương chưa thực sự chặt chẽ. Một bộ phận học sinh, sinh viên nhận thức chính trị chưa sâu sắc, rèn luyện, tu dưỡng, tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường và địa phương còn có mức độ, chưa có nhận thức đúng đắn và động cơ phấn đấu vào Đảng.

Bên cạnh đó, còn một số khó khăn, vướng mắc về độ tuổi, tiêu chuẩn, điều kiện của học sinh, sinh viên để đưa vào diện cảm tình Đảng, học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và thực hiện quy trình kết nạp vào Đảng; sự liên tục trong quá trình theo dõi, bồi dưỡng (Khi học sinh được kết nạp Đảng, chỉ một thời gian rất ngắn là tốt nghiệp ra trường hoặc đã được đưa vào diện cảm tình Đảng nhưng chưa kết nạp đã tốt nghiệp ra trường).

2.2. Công tác phát triển đảng viên trong đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế

Hiện nay, Đảng bộ thành phố có 10 tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị sự nghiệp với tổng số 527 đảng viên; 33 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở thuộc đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế (chi bộ Trạm Y tế, các trường THCS, TH, Mầm non trực thuộc đảng bộ các xã, phường) với 1.155 đảng viên).

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn thành phố đã kết nạp 389 đảng viên trong các đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục, y tế chiếm 48,68 % tổng số đảng viên được kết nạp toàn đảng bộ thành phố (sự nghiệp giáo dục là 351 đảng viên⁷, sự nghiệp y tế là 38 đảng viên⁸). Nhìn chung, công tác phát triển đảng viên trong các đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục, y tế của thành phố những năm qua đã được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo theo các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh. Tuy nhiên, công tác kết nạp đảng viên trong các đơn vị sự nghiệp có thời điểm còn thấp, nhất là trong ngành y tế (thời điểm trước khi Bệnh viện Việt Nam Thụy điển chuyển giao về Đảng bộ cơ quan khối Tỉnh, có 266 đảng viên/933 cán bộ, viên chức, người lao động); một số cấp ủy, tổ chức đảng có thời điểm chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc rà soát, đánh giá đội ngũ viên chức, người lao động chưa là đảng viên để từ đó thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, theo dõi, bồi dưỡng, giúp đỡ, hướng dẫn để quần chúng phấn đấu đứng trong hàng ngũ của Đảng.

⁷ Năm 2020 kết nạp 62 đảng viên; năm 2021 kết nạp 95 đảng viên; năm 2022 kết nạp 106 đảng viên; năm 2023 kết nạp 88 đảng viên.

⁸ Năm 2020 kết nạp 15 đảng viên; năm 2021 kết nạp 13 đảng viên; năm 2022 kết nạp 6 đảng viên; năm 2023 kết nạp 4 đảng viên.

2.2. Công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp Nhà nước; doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước (đơn vị kinh tế tư nhân)

Hiện nay, Đảng bộ thành phố có 4 tổ chức đảng trong doanh nghiệp Nhà nước với tổng số 378 đảng viên (có 2 tổ chức đảng 100% CBVC là đảng viên)⁹; 5 tổ chức đảng trực thuộc là các đơn vị kinh tế tư nhân với tổng số 694 đảng viên¹⁰.

Công tác phát triển đảng viên được cấp ủy, tổ chức đảng trong doanh nghiệp Nhà nước và các đơn vị kinh tế tư nhân quan tâm và đạt kết quả tích cực. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã cử 245 quần chúng học lớp bồi dưỡng kết nạp đảng, hầu hết quần chúng được giới thiệu đi học về đều đảm bảo điều kiện kết nạp đảng, đã phát huy vai trò, tinh tiên phong gương mẫu của người đảng viên, nhiều đồng chí được đảm nhiệm chức danh cán bộ quản lý, điều hành của doanh nghiệp.

Từ năm 2020 đến tháng 10/2023, các tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước đã kết nạp 64 đảng viên, chiếm 8,07 % tổng số đảng viên được kết nạp toàn Đảng bộ thành phố¹¹; các đơn vị kinh tế tư nhân đã kết nạp 143 đảng viên, chiếm 18,03% tổng số đảng viên được kết nạp toàn Đảng bộ thành phố¹².

Nhìn chung, những năm qua thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh và thành phố, các cấp ủy, tổ chức đảng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Thường xuyên chỉ đạo các đoàn thể, nhất là tổ chức công đoàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, thông qua các hoạt động, phong trào thi đua để tạo nguồn phát triển đảng viên, lựa chọn đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng. Số lượng, chất lượng đảng viên mới, trong đó có chủ doanh nghiệp tư nhân được kết nạp vào Đảng chuyển biến tích cực hơn. Đảng viên là người lao động, chủ doanh nghiệp có quá trình phấn đấu, rèn luyện tốt, cơ bản phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển doanh nghiệp.

Tuy nhiên, một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu có thời điểm chưa chú trọng đúng mức đến công tác phát triển đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân, số lượng kết nạp đảng viên chưa tương xứng với tiềm năng, số lượng quần chúng, người lao động; nhiều doanh nghiệp chưa kết nạp được đảng viên, chưa thành lập tổ chức đảng; hoạt động của tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu, thậm chí chưa có tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên; vai trò của tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể còn hạn chế, nhất là nơi lãnh đạo doanh nghiệp chưa là đảng viên, bí thư cấp ủy không phải là lãnh đạo doanh nghiệp; quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên còn khó khăn do hạn chế về thời gian, điều kiện công việc và ở xa...; một bộ phận đảng viên chưa phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu; một số quy định, hướng dẫn chưa phù hợp với tính chất hoạt động của các doanh nghiệp.

2.4. Công tác phát triển đảng viên trong chi bộ ở thôn, khu dân cư

⁹ Gồm: (1) Đảng bộ Công ty Nhiệt điện Uông Bí 352 đảng viên; (2) Chi bộ Bưu điện 12 đảng viên; (3) chi bộ Công ty TNHH ITV Lâm nghiệp Uông Bí 7 đảng viên; (4) chi bộ Ngân hàng chính sách 7 đảng viên),

¹⁰ Gồm: (1) Đảng bộ các đơn vị kinh tế tư nhân (trước đây là Đảng bộ doanh nghiệp ngoài Nhà nước) có 402 đảng viên; (2) Đảng bộ công ty cổ phần Thông Quảng Ninh có 67 đảng viên; (3) Đảng bộ công ty cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh 119 đảng viên; (4) Đảng bộ công ty cổ phần phát triển Tùng Lâm có 80 đảng viên; (5) Chi bộ Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7 có 26 đảng viên.

¹¹ Năm 2020 kết nạp 14 đảng viên, năm 2021 kết nạp 21 đảng viên, năm 2022 kết nạp 14 đảng viên; năm 2023 kết nạp 15 đảng viên.

¹² Năm 2020 kết nạp 36 đảng viên, năm 2021 kết nạp 45 đảng viên, năm 2022 kết nạp 31 đảng viên; năm 2023 kết nạp 31 đảng viên.

Công tác phát triển đảng viên ở chi bộ khu dân cư được Thành uỷ, Đảng bộ các xã, phường, cấp uỷ, chi bộ các thôn, khu phố quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả; công tác tạo nguồn bồi dưỡng quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp Đảng được cấp uỷ, chi bộ giao cho các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng ưu tú giới thiệu cho Đảng. Đảng bộ thành phố có 99 khu dân cư với tổng số 4466 đảng viên; đảng viên cao tuổi nhất 101 tuổi, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn đảng bộ thành phố kết nạp được 159 đảng viên mới ở các chi bộ thôn, khu dân cư¹³.

Tuy nhiên, công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới ở chi bộ thôn, khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn; còn nhiều chi bộ không giới thiệu được quần chúng ưu tú để kết nạp Đảng, nhất là ở khu dân cư. Do quần chúng trong độ tuổi kết nạp đảng ở khu dân cư chủ yếu đi làm ăn xa hoặc còn là học sinh THPT, chưa có tư tưởng phấn đấu vào Đảng do còn đi học nghề, phải lo làm ăn kinh tế, đáp ứng nhu cầu của gia đình nên không có tư tưởng muốn phấn đấu vào Đảng.

2.5. Công tác phát triển đảng viên trong lực lượng vũ trang

Công tác phát triển đảng viên ở các cấp uỷ Đảng bộ Quân sự, Công an, Đảng bộ các xã, phường quan tâm chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả; công tác tạo nguồn bồi dưỡng quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp Đảng được cấp uỷ, chi bộ giao cho công đoàn, đoàn thanh niên tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng ưu tú giới thiệu cho Đảng. Đảng bộ thành phố có 02 Đảng bộ cơ sở (Đảng bộ Quân sự và Đảng bộ Công an thành phố); 10 chi bộ công an phường, xã, trực thuộc Đảng bộ các phường, xã. Tổng số đảng viên trong lực lượng vũ trang là 170 đồng chí (Đảng bộ Quân sự: 36 đảng viên; Đảng bộ Công an: 134 đảng viên); các chi bộ xã, phường với tổng số 89 đảng viên; từ đầu nhiệm kỳ đến nay, tổ chức đảng trong lực lượng vũ trang đã kết nạp được 09 đảng viên mới. Đến nay, các Đảng bộ Quân sự, Công an thành phố và các chi bộ Công an xã, phường đã 100% cán bộ, chiến sỹ là đảng viên.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng đối với đảng viên

Công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên được các cấp uỷ, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm triển khai thực hiện tốt. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ thành phố đã xây dựng và ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá 2020-2025; hàng năm xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; chỉ đạo các Ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Trong đó, kết quả kiểm tra, giám sát đảng viên cụ thể:

- Kiểm tra đảng viên

Các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện kiểm tra đối với 450 đảng viên (bằng 171,1 % so với giữa nhiệm kỳ trước). Nội dung kiểm tra: Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, việc giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống...

- Giám sát đảng viên

Các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện thực hiện giám sát đối với 476 đảng viên (bằng 268,9 % so với giữa nhiệm kỳ trước). Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

¹³Năm 2020 kết nạp 13 đảng viên; năm 2021 kết nạp 20 đảng viên; năm 2022 kết nạp 47 đảng viên; năm 2023 kết nạp 79 đảng viên.

thị, quy định, kết luận của Đảng; việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ ra một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai các nội dung của chỉ thị, nghị quyết của cấp trên ở một số đơn vị chưa sâu; một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm, sâu sát trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch của một số cấp ủy còn sơ sài, hình thức; chưa thực sự bám sát vào chỉ đạo của cấp trên và đặc điểm tình hình, tiềm năng thế mạnh của địa phương...

- **Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm:** Đảng ủy cơ sở đã tiến hành 01 cuộc kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 02 đảng viên, kết luận 02 đảng viên có vi phạm và đã thi hành kỷ luật với hình thức Cảnh cáo.

Ngoài ra, UBKT Thành ủy đã tham mưu Thành ủy chỉ đạo, triển khai thực hiện tự kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy và các Ban của Tỉnh đảm bảo theo yêu cầu của các đoàn kiểm tra, giám sát.

- **Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm**

+ **Kiểm tra đảng viên**

UBKT các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm 5 cuộc đối với 07 đảng viên. Kết quả: 07 đảng viên có vi phạm; đã thi hành kỷ luật 04 đảng viên, 03 đảng viên không ban hành Quyết định thi hành kỷ luật vì hết thời hiệu kỷ luật.

+ **Giám sát đảng viên:** UBKT các cấp đã tiến hành giám sát đối với 113 đảng viên (bằng 230,6% so với giữa nhiệm kỳ trước). Nội dung giám sát: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- **Số đảng viên bị xóa tên ra khỏi Đảng, xin ra khỏi Đảng:** Từ năm 2020-2023, Đảng bộ thành phố cho ra khỏi Đảng 76 đảng viên (trong đó: xin ra 48 đảng viên; xóa tên khỏi danh sách đảng viên 48 đảng viên).

- **Về thi hành kỷ luật đảng viên:** Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật trong toàn đảng bộ thành phố là 104 trường hợp (bằng 216,7% so với giữa nhiệm kỳ trước), trong đó là 22 cấp ủy viên các cấp, hình thức: Khiển trách 83 trường hợp; Cảnh cáo 12 trường hợp; Cách chức 01 trường hợp; Khai trừ 08 trường hợp.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; có sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động; từng bước tạo được sự đồng thuận, quan tâm ủng hộ trong xây dựng, phát triển, hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên, các đoàn thể chính trị-xã hội, góp phần tăng cường củng cố tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động rà soát, đánh giá, phân tích chất lượng quản chúng và có kế hoạch tạo nguồn phát triển đảng viên trong cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, các đơn vị kinh tế tư nhân. Các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể đã tích cực, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên, hội viên, người lao động phấn đấu vào Đảng. Thông qua các hoạt động, phong trào thi đua, lựa chọn

Tổ chức đảng từng bước thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ, vai trò hạt nhân chính trị và mối quan hệ; có hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng người lao động; phối hợp với lãnh đạo chuyên môn, hội đồng quản trị, chủ doanh nghiệp giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc; định hướng tuyên truyền, ổn định tình hình; vận dụng linh hoạt chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định, phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng. Đảng viên mới được kết nạp đều thể hiện được tính tiên phong, gương mẫu, tạo được phong trào thi đua trong học tập, lao động sản xuất.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển đảng viên còn có một số tồn tại, hạn chế: (1) Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa dành sự quan tâm đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên. (2) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đảng viên có thời điểm còn thiếu tính quyết liệt, tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp hàng năm chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết; việc theo dõi, phân công đảng viên phát hiện, giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào Đảng chưa được chú trọng. (3) Công tác bồi dưỡng phát triển đảng trong học sinh, sinh viên, trong đơn vị kinh tế tư nhân và ở khu dân cư còn hạn chế, chưa chủ động (4) Một số doanh nghiệp tư nhân người chủ doanh nghiệp không là đảng viên; gặp khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh, chưa coi trọng công tác phát triển đảng viên.

3. Nguyên nhân:

(1) Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, tạo nguồn phát triển đảng viên là học sinh, sinh viên, trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, ở khu dân cư; số lượng đảng viên kết nạp chưa tương xứng với nguồn quần chúng hiện có của đơn vị.

(2) Công tác kết nạp đảng viên trong các đơn vị sự nghiệp có thời điểm còn thấp, nhất là trong ngành y tế (thời điểm trước khi Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển chuyển giao về Đảng bộ cơ quan khối Tỉnh, có 266 đảng viên/933 cán bộ, viên chức, người lao động); một số cấp ủy, tổ chức đảng có thời điểm chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc rà soát, đánh giá đội ngũ viên chức, người lao động chưa là đảng viên để từ đó thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, theo dõi, bồi dưỡng, giúp đỡ, hướng dẫn để quần chúng phấn đấu đứng trong hàng ngũ của Đảng.

(3) Vai trò của tổ chức đoàn thanh niên và vai trò một số chi, đảng bộ nhà trường trong việc tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức đoàn thanh niên của nhà trường với cấp ủy, chính quyền, đoàn thanh niên của địa phương chưa thực sự chặt chẽ. Một bộ phận học sinh, sinh viên nhận thức chính trị chưa sâu sắc, rèn luyện, tu dưỡng, tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường và địa phương còn có mức độ, chưa có nhận thức đúng đắn và động cơ phấn đấu vào Đảng.

(4) Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới ở chi bộ thôn, khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn; còn nhiều chi bộ không giới thiệu được quần chúng ưu tú để kết nạp Đảng, nhất là ở khu dân cư. Do quần chúng trong độ tuổi kết nạp đảng ở khu dân cư chủ yếu đi làm ăn xa hoặc còn là học sinh THPT, chưa có tư tưởng phấn đấu vào Đảng do còn đi học nghề, phải lo làm ăn kinh tế, đáp ứng nhu cầu của gia đình nên không có tư tưởng muốn phấn đấu vào Đảng.

còn đi học nghề, phải lo làm ăn kinh tế, đáp ứng nhu cầu của gia đình nên không có tư tưởng muốn phấn đấu vào Đảng.

4. Khó khăn, vướng mắc

(1) Trung ương chưa ban hành quy định, hướng dẫn các cơ chế, chính sách hỗ trợ các mặt để tạo động lực cho công tác phát triển tổ chức đảng, kết nạp đảng viên nên chưa khuyến khích, động viên được công tác xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể, kết nạp đảng viên là học sinh, sinh viên, trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, ở khu dân cư.

(2) Việc vận động về chủ trương phát triển tổ chức đảng, kết nạp đảng viên ở doanh nghiệp ngoài nhà nước và khu dân cư gặp nhiều khó khăn; quần chúng ở khu dân cư đa số là sinh viên sau khi ra trường phải tìm việc làm, không về địa phương, hoặc đi lao động ở doanh nghiệp nước ngoài nên không có thời gian tham gia các hoạt động ở khu dân cư và có tư tưởng không muốn vào đảng.

(3) Đối với học sinh, sinh viên, độ tuổi đưa vào diện cảm tình, học nhận thức và kết nạp vào Đảng; sự liên tục trong quá trình theo dõi, bồi dưỡng; tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục kết nạp, chuyên sinh hoạt đảng chưa phù hợp; một số đảng viên là học sinh, sinh viên tốt nghiệp ra trường sinh hoạt đảng chưa ổn định.

Phần thứ tư

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG; CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

I- CÙNG CỐ VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC, SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra và trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; nói đi đôi với làm; khắc phục tình trạng ngại khó, ngại trách nhiệm. Thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội thật sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ, tạo nền tảng vững chắc cho lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị nói chung, phát triển đảng nói riêng. Củng cố, kiện toàn lại các tổ chức cơ sở đảng sau khi kết thúc thí điểm và sắp xếp các tổ chức, đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ; tiếp tục kiến nghị cấp có thẩm quyền rà soát, đánh giá, sắp xếp tổ chức đảng ngày càng hợp lý, gắn với địa bàn, địa phương. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, phát triển tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp; nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng bộ các đơn vị kinh tế tư nhân và các đảng bộ doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn. Tiếp tục quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chi bộ Công an; ổn định tổ chức và hoạt động của chi bộ quân sự các xã, phường. Tiếp tục rà soát, nâng cấp đảng bộ cơ sở đối với các chi bộ cơ sở đủ điều kiện.

cá nhân cán bộ với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; bảo đảm thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng chạy theo thành tích.

2. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao nhận thức, tư duy, mở rộng tầm nhìn, vận dụng hiệu quả, nâng cao chất lượng trong ban hành chủ trương, nghị quyết; kịp thời cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương của cấp trên phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Các cấp ủy, chi bộ thực hiện tốt vai trò hạt nhân và lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tập trung giải quyết triệt để những khâu yếu, vấn đề khó khăn, phức tạp, trọng tâm là phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn để giới thiệu phát triển đảng. Phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách cơ sở theo phương châm "*Cấp ủy thành phố nắm đến chi bộ; đảng viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình*". Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; trong sinh hoạt chi bộ định kỳ phải có nội dung về công tác phát triển đảng viên mới. Làm tốt thí điểm sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở chi bộ có đông đảng viên theo quy định.

3. Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở

Các cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, đề cao trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng ở đảng bộ, chi bộ nơi mình sinh hoạt. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội thành phố thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng, đoàn thể ở cơ sở. Tăng cường đào tạo lý luận chính trị, thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ bí thư, cấp ủy viên cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có tâm huyết, am hiểu hoạt động thực tiễn, kỹ năng, nghiệp vụ trong xây dựng đảng, phát triển đảng viên.

II- ĐẨY MẠNH CÁC MẶT CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng thực hiện công tác phát triển đảng viên

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm túc quan điểm, mục tiêu tại các nghị quyết, chỉ thị, kết luận chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác kết nạp và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cấp phó, cơ quan và cán bộ tham mưu về xây dựng đảng trong công tác phát triển đảng viên; xác định đây là cơ sở quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu. Hằng năm và trong từng giai đoạn của nhiệm kỳ Đại hội, các cấp ủy quan tâm xây dựng nghị quyết, kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác phát triển đảng viên, trong đó hằng năm phân bổ cụ thể chỉ tiêu kết nạp, bồi dưỡng tạo nguồn phát triển đảng đến từng chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở đảm bảo cả về số lượng, chất lượng theo phương châm "*Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên*", "*Ở đâu có công nhân, lao động thì ở đó có đảng viên*".

2. Thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng

Thường xuyên lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị đánh giá, phân tích chất lượng đoàn viên, hội viên, phát hiện nhân tố tích cực, có thành tích, gương mẫu trong phong trào, có uy tín trong Nhân dân để xây dựng kế hoạch

Thường xuyên lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị đánh giá, phân tích chất lượng đoàn viên, hội viên, phát hiện nhân tố tích cực, có thành tích, gương mẫu trong phong trào, có uy tín trong Nhân dân để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tạo nguồn phát triển đảng. Thực hiện đầy đủ, chặt chẽ các nguyên tắc, thủ tục theo quy định về giới thiệu, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, trước mắt và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng.

Quan tâm phát hiện bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú trưởng thành trong hoạt động phong trào của đoàn thể chính trị xã hội, lực lượng trí thức, doanh nhân, công nhân, lao động trong các đơn vị kinh tế tư nhân, chiến sỹ lực lượng vũ trang, quân nhân xuất ngũ, lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, người theo tôn giáo, sinh viên trong các trường cao đẳng, học sinh các trường Trung học phổ thông trên địa bàn.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia công tác phát triển đảng viên

Tập trung xây dựng, củng cố tổ chức đoàn thể vững mạnh; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở, nhất là ở địa bàn khu dân cư và trong các đơn vị kinh tế tư nhân chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên để tập hợp quần chúng, tạo điều kiện phát hiện nguồn, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú, xây dựng lực lượng cho Đảng.

Tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò của tổ chức công đoàn, thanh niên trong các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng đoàn viên, hội viên; tạo mọi điều kiện để quần chúng có môi trường rèn luyện, thử thách và trưởng thành; hàng năm có kế hoạch giao chỉ tiêu phát hiện, giới thiệu và bồi dưỡng quần chúng ưu tú cho chi bộ, đề nghị kết nạp đảng viên.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong sạch, vững mạnh; thông qua các phong trào thi đua tập trung phát hiện, bồi dưỡng nhân tố mới; tìm tòi, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, phương thức hoạt động để tập hợp lực lượng, nhất là tổ chức Đoàn Thanh niên, Công đoàn nhằm thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tích cực tham gia để phát hiện, bồi dưỡng cá nhân tích cực giới thiệu cho chi bộ tạo nguồn phát triển Đảng.

4. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng quần chúng và đảng viên mới

Tập trung nguồn lực, bố trí đảm bảo kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và quần chúng; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Chính trị thành phố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Hoàn thiện mô hình Trung tâm Chính trị thành phố đảm bảo quy định gắn với kiện toàn đội ngũ giảng viên chuyên trách đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong giai đoạn hiện nay. Thực hiện tốt đánh giá nhận thức đối tượng kết nạp đảng theo quy định; triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng là quần chúng ưu tú trong các đơn vị kinh tế tư nhân, khu dân cư với nội dung, thời lượng linh hoạt phù hợp; đổi mới công tác cập nhật kiến thức, báo cáo chuyên đề... để nâng cao nhận thức cho quần chúng. Tuyên truyền, vận động chủ các doanh nghiệp tư nhân tạo điều kiện cho quần chúng, đảng viên học tập lý luận chính trị và sinh hoạt cấp ủy, chi bộ đảm bảo theo quy định.

III- CHÚ TRỌNG, TẠO NHIỀU CHUYỂN BIẾN VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG MỘT SỐ TẦNG LỚP, LĨNH VỰC

Các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là cấp ủy trong các nhà trường thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, tạo điều kiện phát huy vai trò của tổ chức Đoàn - Hội trong trường học, quan tâm cơ cấu Bí thư Đoàn thanh niên nhà trường tham gia vào cấp ủy. Trong sinh hoạt chi bộ, cấp ủy định kỳ phải có nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể lãnh đạo hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là Đoàn thanh niên, Công đoàn để giới thiệu, bồi dưỡng đối tượng Đảng.

Tổ chức các phong trào thi đua của học sinh, sinh viên tham gia hoạt động của tổ chức Đoàn, sinh hoạt chính trị, chuyên đề tìm hiểu về Đảng. Chủ động bồi dưỡng, phát hiện nhân tố, quan tâm nhóm đối tượng từ cuối lớp 11 và lớp 12, sinh viên năm thứ nhất của các trường cao đẳng, đại học, nhất là các em có thành tích nổi trội trong học tập, rèn luyện, tham gia công tác Đoàn - Hội; tạo sự xuyên suốt, liên tục trong quá trình phấn đấu, trưởng thành của đoàn viên, thanh niên, kịp thời kết nạp học sinh, sinh viên đủ điều kiện, có kết quả học tập, rèn luyện tốt vào Đảng. Các tổ chức đảng, đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học trong việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên, đảng viên dự bị; tổng hợp, theo dõi, bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh, sinh viên là đảng viên mới, quần chúng đã được đưa vào diện cảm tình Đảng, không để khoảng trống trong quá trình giúp đỡ, rèn luyện cảm tình đảng.

2. Tiếp tục coi trọng phát triển đảng viên trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, kinh tế, văn hóa

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, khảo sát, đánh giá, phân tích chất lượng; phân loại, nắm chắc số lượng viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế công lập và tư thực, các đơn vị sự nghiệp lớn của thành phố; thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng giáo dục đoàn viên, hội viên của đơn vị qua đó phát hiện nguồn giới thiệu cho đảng, bồi dưỡng phát triển đảng viên.

3. Củng cố tổ chức, chú trọng quan tâm có giải pháp hỗ trợ nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác phát triển đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thành lập tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân có đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, đồng hành hỗ trợ theo thẩm quyền cho các doanh nghiệp tư nhân phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, bồi dưỡng, kết nạp quần chúng là chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng. Liên đoàn Lao động, Đoàn thanh niên thành phố phối hợp chặt chẽ với chủ doanh nghiệp quan tâm thành lập tổ chức Công đoàn và tổ chức Đoàn thanh niên theo quy định ở những nơi thuận lợi, đủ điều kiện nhằm tạo môi trường hoạt động cho đoàn viên, gắn với tạo nguồn cho phát triển đảng viên. Nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, quần chúng người xuất thân từ công chức, viên chức nhà nước, gia đình cách mạng, có người thân là đảng viên, người có uy tín trong xã hội, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, địa phương nơi cư trú... thực hiện mô hình bí thư cấp ủy, chi bộ là chủ tịch Công đoàn, chủ doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ngay khi có điều kiện.

4. Chủ động, tích cực, trách nhiệm hơn nữa trong công tác phát triển đảng viên ở các thôn, khu dân cư

Chú trọng công tác lãnh đạo xây dựng chi bộ và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư vững mạnh toàn diện. Làm tốt công tác phân công nhiệm vụ cho đảng viên, trong đó chú trọng việc lãnh đạo, giao nhiệm vụ cho các đoàn thể chính trị xã hội trong đơn vị, cán bộ đảng viên phát hiện, giới thiệu và giáo dục giúp đỡ đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú cho Chi bộ bồi dưỡng kết nạp, chú trọng đối tượng như công nhân lao động ở nơi chưa có

đảng viên phát hiện, giới thiệu và giáo dục giúp đỡ đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú cho Chi bộ bồi dưỡng kết nạp, chú trọng đối tượng như công nhân lao động ở nơi chưa có tổ chức đảng; bộ đội xuất ngũ trở về địa phương; học sinh, sinh viên ra trường chưa công tác trong các cơ quan đơn vị và có kết quả học tập tốt, tích cực tham gia các phong trào ở địa phương.

Đảng uỷ các xã, phường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn để nắm bắt người lao động; đảng viên công tác nghỉ chế độ chuyển đảng về địa bàn dân cư, từ đó có biện pháp quản lý, cung cấp danh sách cho các chi bộ thôn, khu dân cư quản lý, cũng như bồi dưỡng kết nạp; thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các chi bộ thôn, khu dân cư, gắn với giao chỉ tiêu nhiệm vụ trong công tác phát triển đảng viên.

5. Công tác phát triển đảng viên trong các đơn vị lực lượng vũ trang

Thường xuyên lãnh đạo xây dựng chi bộ trực thuộc Đảng bộ Quân sự, Công an thành phố; Chi bộ Công an, Quân sự xã, phường vững mạnh toàn diện, ưu tiên việc bồi dưỡng, nguồn cử đi học cảm tình để phát triển đảng; triển khai thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn số 24-HD/BTCTW, ngày 20/9/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức và hoạt động của chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn. Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu phát triển đảng viên khi còn nguồn.

Phần thứ năm

TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I- TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Tháng 9/2023

Ban Tổ chức Thành uỷ chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành uỷ tham mưu xây dựng Đề cương Đề án, dự thảo Nghị quyết xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Thành uỷ; xây dựng Kế hoạch xây dựng Đề án, Nghị quyết của cấp uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới; Quyết định thành lập Tổ xây dựng Đề án, Nghị quyết.

2. Tháng 10-11/2023

(1) Tổ xây dựng Đề án, Nghị quyết:

- Xây dựng các đề cương báo cáo, biểu mẫu, gửi cơ sở, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; tổng hợp báo cáo của cơ sở; tổ chức khảo sát tại một số chi, đảng bộ cơ sở.

- Xây dựng dự thảo Đề án, Nghị quyết trình Thường trực Thành uỷ; tham mưu tổ chức hội thảo, lấy ý kiến tham gia dự thảo Đề án, Nghị quyết.

- Hoàn thiện dự thảo Đề án, Nghị quyết (sau khi tổ chức hội thảo); trình Ban Thường vụ Thành uỷ.

(2) Các cấp uỷ, chi, đảng bộ cơ sở: Căn cứ Đề cương báo cáo và biểu mẫu gửi kèm, tổng hợp báo cáo gửi về Tổ xây dựng Đề án, Nghị quyết (Ban Tổ chức Thành uỷ) để tổng hợp.

3. Tháng 12/2023

Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Đề án, Nghị quyết trình Ban Chấp hành Đảng bộ cho ý kiến. Hoàn thiện, trình ký ban hành Đề án, Nghị quyết.

II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(1) **Ban Tổ chức Thành ủy:** Tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện Đề án.

(2) **Các Ban Đảng, Văn phòng Thành ủy:** Phối hợp hướng dẫn các chi, đảng bộ triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

(3) **Ban Tuyên giáo - Trung Tâm Chính trị thành phố:** Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu cho cấp ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác phát triển đảng viên.

2. Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh thành phố: Tuyên truyền, phổ biến toàn bộ nội dung Đề án đến cán bộ, đoàn viên, hội viên; xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động, phát hiện đoàn viên, hội viên, các thành viên ưu tú của tổ chức mình giới thiệu cho cấp ủy bồi dưỡng phát triển đảng.

3. Các chi, đảng bộ cơ sở: Căn cứ đặc điểm, tình hình của đơn vị, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, có mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện.

Phần thứ sáu KẾT LUẬN

Xác định công tác phát triển đảng viên là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, xuyên suốt trong các nhiệm kỳ, nhất là trong tình hình hiện nay. Do vậy, các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị tiếp tục tập trung quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng; nhất là Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*; các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng nhất là đối với đảng viên trẻ, quần chúng là đoàn viên, thanh niên, công nhân; đổi mới hình thức, phương pháp, sử dụng đa dạng các kênh thông tin tuyên truyền, nâng cao chất lượng giáo dục, học tập lý luận chính trị, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Tập trung quán triệt nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của các cấp ủy, đảng viên và chủ doanh nghiệp về sự cần thiết khách quan, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng tổ chức đảng và công tác phát triển đảng viên. Tiếp tục khảo sát, tiếp cận, thuyết phục, vận động để chủ doanh nghiệp đồng tình, ủng hộ thành lập tổ chức đảng, đoàn thể, nhất là những doanh nghiệp nhiều lao động, sản xuất kinh doanh ổn định. Tập trung kiện toàn củng cố tổ chức đảng, tăng cường công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng đảng viên để từng bước xây dựng chi bộ thực sự là hạt nhân chính trị. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp phù hợp với điều kiện đặc thù của doanh nghiệp.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên cả về số lượng và cơ cấu, có kế hoạch rà soát cụ thể nguồn kết nạp hàng năm; thường xuyên chăm lo công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên, nhất là trong địa bàn dân cư và các đơn vị kinh tế tư nhân; bồi dưỡng, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với đảng viên trẻ là quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương, đảng viên là công nhân trong các đơn vị kinh tế tư nhân và giúp đỡ đảng viên có thiếu sót, khuyết điểm.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt nội dung Đề án đến toàn thể cán bộ, đảng viên; xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, Nghị quyết của cấp uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển đảng viên trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (b/c),
- TT Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố,
- Các Ban Đảng, VP Thành uỷ,
- MTTQ và các đoàn thể thành phố,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đồng chí Thành uỷ viên
- Lưu: VP, BTC.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Cường